

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/QH11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành ngày 14 tháng 4 năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 16/3/2011 của Hội đồng quản trị về hoạt động Hội đồng quản trị năm 2010 và phương hướng năm 2011.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,44%.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo số 02/BC-CT ngày 16/3/2011 của Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2010 và phương hướng hoạt động năm 2011, trong đó thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2011 của Công ty như sau:

1. Tổng Doanh thu: 286 tỷ đồng.
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN của công ty mẹ : 35 tỷ đồng.
3. Cổ tức chia cho cổ đông năm 2011 tối thiểu đạt 18%/ vốn điều lệ.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,39%.

**Điều 3** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính năm 2010 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,44%.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 (đã kiểm toán) của Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,44%.

**Điều 5:** Chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 như sau:

- |  |   |                     |
|--|---|---------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2010        | : | 40.748.978.338 đồng |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (25%) | : | 8.601.525.384 đồng  |



<b>3. Lợi nhuận sau thuế TNDN (Mục 1 trừ Mục 2)</b>	<b>:</b>	<b>32.147.452.954 đồng</b>
<b>4. Trích lập các quỹ; Thù lao HĐQT và BKS</b>	<b>:</b>	<b>7.329.490.591 đồng</b>
<i>(Theo Điều 5, Điều 10 của Nghị Quyết DHDGD thường niên Năm 2010)</i>		
4.1. Quỹ dự phòng tài chính (5%)	:	1.607.372.648 đồng
4.2. Quỹ phúc lợi (5%)	:	1.607.372.648 đồng
4.3. Quỹ khen thưởng (10%)	:	3.214.745.295 đồng
4.4. Quỹ Khen thưởng HĐQT và Ban Kiểm soát	:	500.000.000 đồng
4.5. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát	:	400.000.000 đồng
<b>5. Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chi cổ tức</b>	<b>:</b>	<b>31.078.192.079 đồng</b>
5.1. Lợi nhuận chưa phân phối cuối năm 2009	:	6.260.229.716 đồng
5.2. Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ 2010	:	24.817.962.363 đồng
<i>(Mục 3 trừ Mục 4)</i>		
<b>6. Cổ tức chia cho cổ đông (30%/Vốn điều lệ)</b>	<b>:</b>	<b>26.400.000.000 đồng</b>
<b>7. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>:</b>	<b>4.678.192.079 đồng</b>

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,34%.

**Điều 6:** Chấp thuận trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi năm 2011 như sau:

- Quỹ phúc lợi năm 2011 : 5%
- Quỹ khen thưởng năm 2011 : 10%
- Mức trích lập trên đảm bảo mức cổ tức tối thiểu: 18%.
- Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành quyết định việc sử dụng các quỹ trích lập nêu trên theo đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế tại công ty.

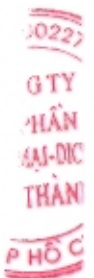
Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,11%.

**Điều 7:** Chấp thuận hoàn nhập Quỹ trợ cấp thôi việc trước thời hạn đã trích lập năm 2007 với số tiền là: **445.132.680 đồng** (Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi lăm triệu một trăm ba mươi hai ngàn sáu trăm tám mươi đồng chẵn*) vào Lợi nhuận còn lại chưa phân phối của năm 2010.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,41%.

**Điều 8:** Chấp thuận bổ sung một số ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

- ① Bán buôn cao su (mã ngành: 46694).
- ② Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (mã ngành: 46204).
- ③ Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (mã ngành: 47910).



Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 98,99%.

**Điều 9:** Chấp thuận thông qua việc bổ nhiệm ông Lưu Văn Sơn (CMND số: 023322974) là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành kể từ ngày 25/6/2011 thay thế ông Cung Trần Việt thôi giữ nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị theo đơn xin từ nhiệm.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,41%.

**Điều 10:** Chấp thuận thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành và Quỹ thưởng vượt kế hoạch cho HĐQT, BKS như sau:

a. Thù lao năm 2011:

- Thù lao Hội đồng quản trị : 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).
- Thù lao Ban Kiểm soát : 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

b. Quỹ thưởng vượt kế hoạch cho HĐQT, BKS:

Tỷ lệ thưởng: 15% phần lợi nhuận trước thuế vượt chỉ tiêu kế hoạch nhưng không vượt quá 500.000.000 đồng.

c. Giao Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc phân phối tiền thù lao và quỹ thưởng vượt kế hoạch theo nội dung nêu trên.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,22%.

**Điều 11:** Chấp thuận thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành gồm: Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học TpHCM (AISC), Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC), Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long (T.D.K).

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán cụ thể trong số các công ty kiểm toán nêu trên.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 99,41%.


**Điều 12:** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành chịu trách nhiệm thực hiện và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này từ ngày ký.


**Điều 13:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành biểu quyết thông qua ngày 14 tháng 4 năm 2011 và có hiệu lực kể từ ngày ký

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty.
- Hội đồng quản trị.
- Ban Kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.
- Lưu hồ sơ Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



  
*Wương Công Minh*